

Số: / BC-UBND

Hòa Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp trên địa bàn xã Hòa Bình

Thực hiện công văn số 18/STP-PBGDPL ngày 06/01/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn về việc đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư Pháp và chấm điểm xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL; Công văn số 51/UBND-TP ngày 12/01/2023 về việc đánh giá kết quả triển khai, thực hiện thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp và chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL; UBND xã Hòa Bình báo cáo như sau:

I. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư

1. Ngay từ đầu năm UBND xã xây dựng Kế hoạch số 38 /KH-UBND ngày 26/01/2022 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở ; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

2. Được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND xã tổ chức triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp cho toàn thể cán bộ, công chức cùng nghe chủ yếu lồng ghép vào cuộc họp của UBND xã.

II. Kết quả thực hiện Thông tư

1. Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL (Tối đa 22/30 điểm);

1.1 Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04/04 điểm).

a) Ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm: 01 điểm;

b) Ban hành chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý: 01 điểm;

c) Ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trung hạn và dài hạn theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền: điểm; trường hợp trong kỳ đánh giá không phát sinh nhiệm vụ thì được 01 điểm (Trong năm đánh giá không phát sinh nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai);

d) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: 01 điểm;

1.2 Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 02/04 điểm).

c) Hoàn thành từ 70% đến 80% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 02/04 điểm;

1.3 Về thời điểm ban hành các Chương trình, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 01/ 02 điểm).

a) Ban hành trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: 02/02 điểm;

1.4 Xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04/ 05 điểm)

a) Xác định nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 02/02 điểm): có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm;

b) Xác định hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 02/ 02 điểm): có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm

c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: trường hợp không có chỉ đạo, hướng dẫn: 0 điểm.

1.5 Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 4/05 điểm).

a) Hằng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 03/03 điểm). Trong đó, từ 80% Trờ lên: 3 điểm;

b) Hằng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ người làm công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 01/02 điểm). Trong đó, từ 65% đến dưới 80%: 01 điểm.

1.6 Tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ (tối đa 01/ 05 điểm).

a) Cập nhật không đầy đủ tùy theo tính chất, mức độ mà đượcđiểm;

b) Tổ chức cập nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ (tối đa 02 điểm). Trong đó, cập nhật trong thời hạn không quá 15 ngày: 01 điểm;

1.7 Thống kê, báo cáo giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 04/ 05 điểm).

a) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 02 điểm;

b) Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm;

c) Thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về phổ biến, giáo dục pháp luật đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm;

d) Thực hiện việc xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm;

2. Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 14/20 điểm)

2.1. Thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 01/04 điểm) UBND xã chưa có trang thông tin điện tử

2.2 Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý (tối đa 03/04 điểm)

b) Tổ chức đầy đủ, nhưng chưa kịp thời: 03 điểm;

2.3. Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 03/ 04 điểm)

b) Tổ chức triển khai đầy đủ, nhưng chưa kịp thời: 04 điểm;

2.4. Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 02/ 04 điểm).

a) Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp không có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: 01 điểm;

b) Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý: ... điểm; trường hợp có rà soát, chuẩn hóa nhưng không tổ chức thực hiện: 01 điểm;

c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành: 0 điểm;

2.5. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (tối đa 04/04 điểm).

- a) Có ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra: 01 điểm;
- b) Có triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng: 02 điểm;
- c) Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật không có mô hình hoặc không hiệu quả, thiếu thường xuyên: 01 điểm.

3. Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 10,5/20 điểm)

1. Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 04/05 điểm).

- a) Hằng năm có xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ: 1,5 điểm;
- b) Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được sử dụng hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: 02 điểm;

2. Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 04/05 điểm).

- a) Có phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý: 02 điểm;
- b) Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý: 02 điểm. Trong đó, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao: 02 điểm;

3. Bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 01/07 điểm).

- a) Hằng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước: 0 điểm;
- b) Hằng năm đều bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện: 0 điểm;
- c) Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo chủ trương xã hội hóa: trường hợp có triển khai các hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia: 01 điểm;

4. Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 02/03 điểm).

a) Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ: trường hợp bảo đảm không đầy đủ: 01 điểm;

b) Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định: 01 điểm;

4. Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội (tối đa 17/20 điểm)

1. Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật (tối đa 04/ 04 điểm)

Đạt từ 70% đến 100%: 4 điểm;

2. Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật (tối đa 03/ 04 điểm)

Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm;

3. Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật (tối đa 03/04 điểm)

b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm;

4. Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 04/04 điểm)

a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm;

5. Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giảm (tối đa 03/04 điểm)

b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm;

5. Nhóm tiêu chí khác

1. tham mưu củng cố kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (*các đơn vị không có chức năng, nhiệm vụ này được tính điểm*)

Tính điểm tối đa 10 điểm cho 03 chỉ tiêu.

III. Đánh giá chung

1. Đánh giá chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Thông tư: UBND xã tự chấm điểm 4 nhóm tiêu chí thuộc thẩm quyền của UBND cấp. còn 01 nhóm tiêu chí khác không thuộc thẩm quyền nên không chấm điểm.

- Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL (Tối đa 22/30 điểm).

- Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 10,5/20 điểm)

- Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 14/20 điểm)

- Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội (tối đa 17/20 điểm)

- Nhóm tiêu chí khác 10/10 điểm

Tổng số điểm đạt được 73,5 điểm trong 05 nhóm tiêu chí theo thông tư 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Do UBND xã chưa có đầy đủ các trang thiết bị để phục vụ cho công tác tuyên truyền PBGDPL nên việc tuyên truyền còn nhiều khó khăn. Hình thức tuyên truyền chủ yếu lồng ghép với các cuộc họp thôn; chưa tuyên truyền tới các đối tượng đặc thù trên địa bàn xã.

IV. Đề xuất, kiến nghị, định hướng triển khai thực hiện Thông tư trong thời gian tới

Đề nghị cơ quan cấp trên quan tâm mở lớp tập huấn cho các tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

Trên đây là báo cáo Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp trên địa bàn xã Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PHCTPBGDPL;
- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VP,TP.

CHỦ TỊCH

Lăng Văn Phong